

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/KDTM-PT

Ngày 28-12-2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Bà Vũ Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2023/TLPT-KDTM ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do Bản án sơ thẩm số 06/2023/KDTM-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 32/2023/QĐ-PT ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2023/QĐ-PT ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP TV; địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; vắng mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông Hà Quang Hiếu - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP TV (Giấy ủy quyền số 15/2023/UQ-LCC-KHDNMB 1 ngày 10/4/2023); có mặt

- Bị đơn: Công ty CP TD; địa chỉ trụ sở: Thôn PL, xã LX, huyện TN, Hải Phòng;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn Hòa - Chức vụ: Giám đốc; có mặt

- *Người kháng cáo:* Công ty CP TD

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, nội dung kháng cáo:

Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Trung Dũng có vay vốn tại Ngân hàng TMCP TV (sau đây viết tắt là VPBank) theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021 và Khế ước nhận nợ số 281021-7383328-AUTO ngày 28/10/2021. Nội dung cụ thể như sau: Số tiền 607.200.000 đồng; thời hạn vay là 71 tháng từ ngày 28/10/2021 đến ngày 28/9/2027; mục đích thanh toán tiền mua 01 xe ô tô; lãi suất cho vay 6,80%/năm. Lãi suất sẽ được áp dụng cố định trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay. Sau thời hạn 12 tháng lãi suất sẽ được điều chỉnh kỳ 1 tháng/lần, theo lãi suất bán vốn, ngày điều chỉnh đầu tiên là ngày 28/10/2022, biên độ + 4,1%/năm. Kỳ hạn trả nợ gốc: Bên vay phải trả nợ gốc cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả gốc đầu tiên vào ngày 10/11/2021. Kỳ hạn trả nợ lãi: Bên vay phải trả nợ lãi cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 10/11/2021. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phạt chậm trả lãi: Số tiền lãi chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn nhưng không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung RL2LMMFF40MAR10918, số máy YM2QPMA10918, biển số 15C-387.45 Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 15025594, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/10/2021 mang tên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng cho vay tiền kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, VPBank đã giải ngân cho Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng số tiền 607.200.000 đồng, tuy nhiên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng đã vi phạm hợp đồng không thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi khi đến hạn cho VPBank và phải chịu mức lãi suất quá hạn theo quy định. VPBank đã đôn đốc nhiều lần nhưng Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng vẫn không thanh toán toàn bộ khoản nợ hoặc bàn giao tài sản bảo đảm cho VPBank theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Tính đến ngày 28/8/2023, Công ty TD mới trả VPBank số tiền như sau: Nợ gốc: 158.533.703 đồng (trong đó gốc trong hạn: 51.313.012 đồng; gốc quá hạn:

107.220.691 đồng; nợ lãi: 28.591.510 đồng (Lãi trong hạn: 18.335.908 đồng; lãi quá hạn: 10.255.602 đồng. Tổng cộng: 187.125.213 đồng.

Tính đến ngày 28/8/2023, Công ty TDCòn nợ VPBank số tiền như sau: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 98.314.642 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 89.198.505 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 548.014.429 đồng.

Vì vậy VPBank yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc, lãi, lãi chậm trả và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày Công ty TD thanh toán hết nợ cho VPBank.

Trường hợp Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Trung Dũng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng sẽ đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ cho Ngân hàng: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung RL2LMMFF40MAR10918, số máy YM2QPMA10918, biển số 15C-387.45 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 15025594, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21 tháng 10 năm 2021 mang tên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng thế chấp tại Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ, Công ty TDCó nghĩa vụ tiếp tục trả nợ theo Hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền phát mại còn thừa thì trả lại cho công ty Trung Dũng.

- Bị đơn Công ty TDCó quan điểm ý kiến tại giai đoạn sơ thẩm như sau:

Ngày 28/10/2021 Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng (sau đây gọi tắt là công ty Trung Dũng) có làm các thủ tục theo thỏa thuận với Ngân hàng TMCP TV (VPBank) vay số tiền 607.200.000 đồng để thanh toán tiền mua 01 xe ô tô bán tải hiệu FORD để phục vụ kinh doanh sản xuất. Sau khi vay vốn ngân hàng, công ty đã thường xuyên trả nợ gốc và lãi theo định kỳ, đến khoảng cuối năm 2022 do công ty khó khăn về tài chính nên các khoản thanh toán theo hợp đồng có bị chậm trả, sau đó ngân hàng VPBank thông báo về việc thu hồi nợ qua phòng xử lý nợ của ngân hàng, công ty đã hợp tác làm việc với cán bộ xử lý nợ là ông Trương Công Đức. Công ty đã xác nhận có việc chậm thanh toán trả ngân hàng theo định kỳ hàng tháng, do ảnh hưởng của đại dịch bệnh CoVid dẫn đến công ty khó khăn về tài chính do vậy hai bên đã trao đổi và đi đến thống nhất công ty sẽ thanh toán các khoản chậm trả từ trước đến tháng 12 năm 2022 và đề nghị Ngân hàng cho công ty được cơ cấu trả nợ như ban đầu. Theo trình tự thủ tục của ngân hàng và theo hướng dẫn trực tiếp

của ông Trương Công Đức đã thống nhất ngày 23/12/2022 Công ty TD cho xe ô tô bán tải, biển kiểm soát 15C-387.45 đến Ngân hàng tại Cầu Giấy Hà Nội để tiến hành định giá tài sản làm thủ tục xem xét cơ cấu trả nợ.

Theo hướng dẫn, ngày 23/12/2022, đại diện Công ty TD là ông Dương Văn Hòa mang xe ô tô bán tải biển kiểm soát 15C-387.45 đến tòa nhà Thành Công nằm trên quận Cầu Giấy - Hà Nội làm việc với ông Đức, sau khi làm thủ tục chuẩn bị tiến hành xem xét thẩm định tài sản là chiếc xe ô tô bán tải, thì có một nhóm người khoảng 15 thanh niên, tự giới thiệu là cán bộ ngân hàng đến đầu xe công bố quyết định thu giữ tài sản là chiếc xe chuẩn bị định giá và nhóm người này không chừa ông Hòa không cho vào ô tô để lấy đồ cũng như không được lại gần xe, ông Hòa thấy nhóm người này có dấu hiệu của hành vi cưỡng đoạt tài sản, nên đã phản đối và nhờ người báo công an phường sở tại đến để giải quyết và xử lý hành vi của nhóm người trên. Trong khi chờ cơ quan pháp luật đến để giải quyết lúc đó ông Đức và một người nữa đại diện ngân hàng đến làm việc với ông Hòa và đề nghị không báo Công an để hai bên thương lượng. Lúc đầu ông Hòa không đồng ý, nhưng sau đó ông Hòa đồng ý tiếp tục làm việc với ngân hàng và ngân hàng đã thống nhất cho công ty trả số tiền 90.000.000 đồng và đề nghị ngân hàng xem xét cơ cấu lại khoản vay như cũ để tạo điều kiện cho công ty có thời gian thanh toán, hai bên đã thống nhất lập biên bản ghi nhận sự việc trên (có biên bản kèm theo). Ngay sau đó công ty đã vay tiền và nộp về ngân hàng (hình thức chuyển khoản) như đã thống nhất, ngày 6/4/2023 công ty chuyển vào tài khoản Vpbank 5.309.000 đồng ngân hàng đã khấu trừ thanh toán lãi quá hạn. Từ sau ngày 23/12/2022 đến nay, công ty không nhận được một thông tin, hoặc văn bản nào của ngân hàng giải quyết nội dung đã thống nhất với công ty về cơ cấu lại khoản vay cho công ty, mà đến nay ngân hàng lại khởi kiện ra tòa là không đúng với thỏa thuận cam kết đối với khách hàng, gây ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Đến nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu tòa án buộc công ty phải trả số tiền còn lại trong hợp đồng và tiền lãi, lãi quá hạn. Công ty thừa nhận còn nợ số tiền như Ngân hàng trình bày, nhưng hiện nay Công ty đang gặp khó khăn nên không có khả năng thanh toán ngay toàn bộ các khoản nợ trên cho Ngân hàng, đề nghị Ngân hàng cho Công ty toàn bộ khoản lãi quá hạn và được cơ cấu lại khoản nợ, và trả nợ dần theo phương án đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng. Công ty TD không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TV.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn thừa nhận khoản nợ gốc và lãi và yêu cầu Tòa án xem xét khoản lãi chậm trả vì từ thời điểm ngày 23/12/2022 phía Công ty TD không nhận được thông báo gì của nguyên đơn nên công ty không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ. Về yêu cầu phát mại tài sản thế chấp, Công ty TD vẫn có nhu cầu sử dụng xe, trường hợp Công ty TD không trả được nợ thì Công ty TD đồng ý phát mại tài sản thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng.

Với nội dung nêu trên tại Bản án sơ thẩm số 06/2023/KDTM-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 117; 275, 280, 323, 357, 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 90, Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty CP TD phải trả cho Ngân hàng TMCP TV số tiền nợ gốc và lãi tính hết ngày 28/8/2023 là: 548.014.429 đồng; trong đó: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 98.314.642 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 89.198.505 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty TD còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty CP TD không trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TMCP TV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung RL2LMMFF40MAR10918, số máy YM2QPM10918, biển số 15C-387.45 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 15025594, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21 tháng 10 năm 2021 mang tên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì Công ty CP TD phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP TV cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp còn thừa sẽ được trả lại cho Cổ phần xây dựng và thương mại Trung Dũng.

Ngoài ra Bản án còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Sau khi xét xử sơ thẩm Công ty CP TD kháng cáo: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nhằm đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp cho Công ty CP TD.

- Căn cứ phía bị đơn Công ty CP TD Ngân hàng và Công ty có thỏa thuận trường hợp Công ty trả 90 triệu sẽ cơ cấu lại khoản nợ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét đánh giá chứng cứ khách quan đối với tài liệu chứng cứ nêu trên.

Tại phiên tòa: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày do có sự sai sót nhầm lẫn nên bảng tính lãi của Ngân hàng có sự thay đổi cụ thể Công ty TD còn Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 94.175.014 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 85.058.877 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 543.875.306 đồng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoản lãi trong hạn và quá hạn do phía Công ty đã được Ngân hàng chấp nhận cơ cấu lại nợ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và phát biểu ý kiến về kháng cáo:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

* Xét kháng cáo của bị đơn:

Công ty TD kháng cáo toàn bộ bản án với lý do Tòa án sơ thẩm chưa xem xét và làm rõ sự việc ngân hàng xem xét cơ cấu lại khoản vay cho Công ty TD sau khi Công ty nộp vào 90 triệu ngày 23/12/2022 và việc ngày 23/10/2022 Ngân hàng tiến hành định giá lại xe với mục đích gì.

Xét thấy: Điều 19 [Thông tư 39/2016/TT-NHNN](#) có quy định:

Tổ chức tín dụng xem xét quyết định việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ trên cơ sở đề nghị của khách hàng, khả năng tài chính của tổ chức tín dụng và kết quả đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng, như sau:

1. Khách hàng không có khả năng trả nợ đúng kỳ hạn nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay và được tổ chức tín dụng đánh giá là có khả năng trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo kỳ hạn trả nợ được điều chỉnh, thì tổ chức tín dụng xem xét điều chỉnh kỳ hạn trả nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay đó phù hợp với nguồn trả nợ của khách hàng; thời hạn cho vay không thay đổi.

2. Khách hàng không có khả năng trả hết nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay đúng thời hạn cho vay đã thỏa thuận và được tổ chức tín dụng đánh giá là có khả năng trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay trong một khoảng thời gian nhất định sau thời hạn

cho vay, thì tổ chức tín dụng xem xét cho gia hạn nợ với thời hạn phù hợp với nguồn trả nợ của khách hàng.

3. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện trước hoặc trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày đến kỳ hạn, thời hạn trả nợ đã thỏa thuận.

Tại biên bản làm việc không ghi ngày (theo bị đơn trình bày là ngày 23/12/2022) tại địa chỉ 78 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, bên Ngân hàng có ý kiến yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi... nếu không sẽ xử lý tài sản bảo đảm còn bên bị đơn có ý kiến “đề xuất khắc phục số tiền quá hạn và một phần nợ gốc, tổng cộng khoảng 90 triệu đồng; đề nghị Ngân hàng ưu tiên thanh toán vào nợ gốc, nếu được Ngân hàng đồng ý chúng tôi sẽ nghiêm túc thực hiện”. Văn bản này mới thể hiện đề nghị của khách hàng mà chưa có quyết định của Ngân hàng có đồng ý hay không. Ngân hàng đã tiến hành thu số tiền 90 triệu đồng mà công ty đã nộp trả vào nợ gốc vào ngày 06/1/2023 (thể hiện trên bảng kê tính lãi – BL 121). Tòa án sơ thẩm cũng đã triệu tập, yêu cầu ông Trương Công Đức – nhân viên xử lý nợ của VPBank làm rõ về việc cơ cấu nợ giữa VPBank và Công ty Trung Dũng. Kết quả, ông Đức trình bày về việc thu nợ gốc 90 triệu đồng ngày 06/1/2023 phù hợp với bảng kê tính lãi, việc định giá lại tài sản thế chấp không phải là sự đồng ý cơ cấu lại khoản nợ của Ngân hàng.

Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021 và Khế ước nhận nợ số 281021-7383328-AUTO ngày 28/10/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty CP Thương mại và Xây dựng Trung Dũng. Việc ký các hợp đồng nêu trên là tự nguyện, có nội dung, hình thức và mục đích phù hợp quy định tại các điều 117, 118, 119 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô và Khế ước nhận nợ có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với nhau theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Qua đối chiếu bảng tính lãi và đơn trình bày của Ngân hàng tại cấp phúc thẩm tính đến thời điểm ngày 28/8/2023 thì phía Ngân hàng có sự nhầm lẫn khoản tiền Công ty TD đã nộp số tiền 5.309.000 đồng ngày 06/4/2022 sau khi đã trừ số tiền 3.909.346 đồng (theo bảng tính lãi tại giai đoạn sơ thẩm). Như vậy còn thiếu của Công ty TD số tiền 1.399.654 đồng đã nộp ngày 06/4/2022 được trừ vào lãi và có sự sai sót % lãi suất trong hạn, quá hạn ở một số thời điểm điều chỉnh. Ngân hàng tính lại số tiền yêu cầu bị đơn phải thanh toán gồm: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 94.175.014 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 85.058.877 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 543.875.306 đồng.

Trong số đó có tiền phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng là không phù hợp vì hiện nay chưa có quy định nào cho phép phạt nhiều lần về cùng vi phạm trong hợp đồng tín dụng, Điều 12 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định nguyên tắc *“chỉ xử lý một lần đối với mỗi hành vi không trả nợ đúng hạn”*. Do vậy, nếu các bên đã thỏa thuận về lãi suất quá hạn (thường bằng 150% lãi suất vay trong hạn), lại còn quy định thêm khoản phạt chậm trả hoặc lãi đối với lãi chậm trả là không đúng. Việc Tòa án sơ thẩm chấp nhận cả số tiền phạt chậm trả lãi này là không chính xác.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty CP TD phải trả cho Ngân hàng TMCP TV số tiền nợ gốc và lãi tính ngày 28/8/2023 là: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 94.175.014 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 85.058.877 đồng); Tổng cộng: 542.841.311 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc bị đơn phải trả số tiền phạt chậm trả lãi là 1.033.995 đồng.

Về án phí sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, kháng cáo của nguyên đơn, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ án tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[2] Về thời hạn kháng cáo của Công ty CP TD là đúng hạn, hợp lệ theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy căn cứ Điều 285, Điều 286 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị đơn Công ty CP TD

[3] Xét thấy về chủ thể tham gia ký kết hợp đồng: Việc ký các hợp đồng nêu trên là tự nguyện, có nội dung, hình thức và mục đích phù hợp quy định tại các điều

117, 118, 119 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021 và Khế ước nhận nợ số 281021-7383328-AUTO ngày 28/10/2021 có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với nhau theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

[4] Xét Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021 và Khế ước nhận nợ số 281021-7383328-AUTO ngày 28/10/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty CP Thương mại và Xây dựng Trung Dũng với số tiền 607.200.000 đồng; thời hạn vay là 71 tháng từ ngày 28/10/2021 đến ngày 28/9/2027; mục đích thanh toán tiền mua 01 xe ô tô; lãi suất cho vay 6,80%/năm. Lãi suất sẽ được áp dụng cố định trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay. Sau thời hạn 12 tháng lãi suất sẽ được điều chỉnh kỳ 1 tháng/lần, theo lãi suất bán vốn, ngày điều chỉnh đầu tiên là ngày 28/10/2022, biên độ + 4,1%/năm. Kỳ hạn trả nợ gốc: Bên vay phải trả nợ gốc cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả gốc đầu tiên vào ngày 10/11/2021. Kỳ hạn trả nợ lãi: Bên vay phải trả nợ lãi cho ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 10/11/2021. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phạt chậm trả lãi: Số tiền lãi chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn nhưng không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

[5] Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung RL2LMMFF40MAR10918, số máy YM2QPMA10918, biển số 15C-387.45 Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 15025594, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/10/2021 mang tên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng thế chấp tại VPBank theo Hợp đồng cho vay tiền kiêm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281021-7383328-AUTO-01/HĐ ngày 28/10/2021.

[6] Tại giai đoạn sơ thẩm, theo bảng tính lãi của Ngân hàng VP Bank tính đến ngày 28/8/2023, Công ty TD đã trả VPBank số tiền như sau: Nợ gốc: 158.533.703 đồng (trong đó Gốc trong hạn: 51.313.012 đồng; gốc quá hạn: 107.220.691 đồng. Nợ lãi: 28.591.510 đồng (Lãi trong hạn: 18.335.908 đồng; lãi quá hạn: 10.255.602 đồng. Tổng cộng: 187.125.213 đồng.

[7] Từ ngày 11/7/2022, Công ty TD đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi nên toàn bộ số nợ nói trên đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/8/2023, Công ty TD còn nợ VPBank số tiền như sau: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 98.314.642

đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 89.198.505 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 548.014.429 đồng để làm căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là chưa chính xác

[8] Bởi lẽ qua đối chiếu bảng tính lãi và đơn trình bày của Ngân hàng tại cấp phúc thẩm tính đến thời điểm ngày 28/8/2023 thì phía Ngân hàng có sự nhầm lẫn khoản tiền Công ty TD đã nộp số tiền 5.309.000 đồng ngày 06/4/2022 sau khi đã trừ số tiền 3.909.346 đồng (theo bảng tính lãi tại giai đoạn sơ thẩm). Như vậy còn thiếu của Công ty TD số tiền 1.399.654 đồng đã nộp ngày 06/4/2022 được trừ vào lãi và có sự sai sót % lãi suất trong hạn, quá hạn ở một số thời điểm điều chỉnh.

[9] Vì vậy, cần xác định lại số tiền gốc, lãi trong hạn, quá hạn, phạt chậm trả của Công ty TD đối với Ngân hàng đến thời điểm xét xử sơ thẩm số tiền cụ thể là: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 94.175.014 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 85.058.877 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 543.875.306 đồng. Đối với ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng về việc không áp dụng tính phạt chậm trả lãi số tiền 1.033.995 đồng do lãi chồng lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định thì hợp đồng tín dụng ký sau thời điểm 01/01/2017 phải trả lãi chậm trả cụ thể “b) Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi trên nợ gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất giới hạn mà pháp luật quy định tương ứng với thời gian chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn” vì vậy không chấp nhận quan điểm ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng về vấn đề này.

[10] Từ phân tích trên cần chấp nhận kháng cáo của bị đơn đối với số tiền 5.309.000 đồng ngày 06/4/2022 đã nộp, sửa Bản án sơ thẩm đối với tổng số tiền Công ty TD phải trả cho Ngân hàng VP Bank và xác định lại án phí sơ thẩm.

[11] Đối với nội dung đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Trung Dũng cho rằng biên bản làm việc vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa Ngân hàng và Công ty có thỏa thuận với nhau về việc phía Công ty TD nộp thêm 90.000.000 đồng để Ngân hàng cơ cấu lại nợ. Tuy nhiên theo Biên bản làm việc do phía bị đơn cung cấp chỉ thể hiện hồi 10 giờ 30 phút mà không thể hiện ngày, tháng, năm, thành phần đại diện VP bank có ông Trương Công Đức – Cán bộ xử lý nợ và bên vay là ông Dương Văn Hòa – Giám đốc. Nội dung của biên bản làm việc thể hiện phía Ngân hàng VPbank đề nghị ông Dương Văn Hòa thực hiện thanh toán toàn bộ khoản nợ với số tiền 538.667.708 đồng và toàn bộ số tiền lãi, phạt chậm trả lãi thanh toán cho đến ngày thực tế công ty trả hết nợ cho VP

bank hoặc tiến hành bàn giao tài sản bảo đảm đang thế chấp hợp pháp tại VP Bank để VP Bank xử lý thu hồi khoản nợ của Công ty trước ngày 17/11/2022.

[12] Tại phần ý kiến của bên khách hàng là Công ty TD thể hiện: Tình hình hoạt động của Công ty khó khăn đề xuất khắc phục là số tiền quá hạn và một phần gốc tổng số tiền là 90.000.000 đồng; đề nghị Ngân hàng ưu tiên thanh toán vào nợ gốc công ty, nếu được ngân hàng đồng ý chúng tôi sẽ nghiêm túc thực hiện.

[13] Như vậy theo biên bản làm việc nêu trên thì không có điều khoản nào thể hiện việc Ngân hàng VP Bank và phía Công ty TD có thỏa thuận cơ cấu lại nợ, ngoài ra về hình thức nội dung buổi làm việc được ký giữa ông Dương Văn Hòa – Giám đốc công ty và phần đại diện VP Bank chỉ có chữ ký không thể hiện chữ ký của ai, không có dấu của Ngân hàng, chủ thể tham gia ký biên bản làm việc của phía Ngân hàng không xác định có đủ thẩm quyền, tư cách đại diện theo pháp luật cũng như ngày, tháng, năm (23/12/2022) như bị đơn khai không trùng khớp với ngày tháng năm tại buổi làm việc. Đối với số tiền 90.000.000 đồng nêu trên Công ty TD cho rằng đã thanh toán vào ngày 23/12/2022 là không có cơ sở bởi lẽ theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ tại bút lục số 82,83 thể hiện số tiền 90.000.000 đồng theo tham chiếu số 857566; 820059 với nội dung Phạm Thị Phương Nu chuyển vào tài khoản nhưng chưa có tài liệu chứng cứ chứng minh số tiền nêu trên đã thanh toán cho Ngân hàng tại thời điểm đó. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Trung Dũng về vấn đề này.

- *Về án phí sơ thẩm*: Do sửa Bản án sơ thẩm nên tính lại án phí sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng phải chịu án phí đối với số tiền 4.139.123 đồng (548.014.429 đồng – 543.875.306 đồng) không được chấp nhận;. Công ty TD phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với số tiền 543.875.306 đồng;

- *Về án phí phúc thẩm*: Công ty TD không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của Cổ phần thương mại và Xây dựng Trung Dũng; Sửa Bản án sơ thẩm số 06/2023/KDTM-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 117; 275, 280, 323, 357, 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 90, Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty CP TD phải trả cho Ngân hàng TMCP TV số tiền nợ gốc và lãi tính ngày 28/8/2023 là: Nợ gốc: 448.666.297 đồng; nợ lãi: 94.175.014 đồng (Lãi trong hạn: 9.116.137 đồng; lãi quá hạn: 85.058.877 đồng); phạt chậm trả lãi: 1.033.995 đồng. Tổng cộng: 543.875.306 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty TD còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp Công ty CP TD không trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TMCP TV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số khung RL2LMMFF40MAR10918, số máy YM2QPMA10918, biển số 15C-387.45 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 15025594, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21 tháng 10 năm 2021 mang tên Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng Trung Dũng để đảm bảo việc thi hành án.

3. Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì Công ty CP TD phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP TV cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp còn thừa sẽ được trả lại cho Công ty CP TD.

4. *Về án phí sơ thẩm:* Công ty CP TD phải nộp 25.755.012 đồng án phí sơ thẩm. Ngân hàng TMCP TV phải chịu 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp số tiền 11.695.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008581 ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

5. *Về án phí phúc thẩm:* Công ty CP TD được trả lại số tiền 2.000.000 đồng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0008775 ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thanh Vân Bùi Thị Thúy Hà

Nguyễn Văn Dương

